

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 270/2022/HS-PT

Ngày: 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Tấn Đức;

2. Ông Nguyễn Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Huê - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2022/TLPT-HS ngày 28/10/2022, đối với bị cáo Võ Yến D, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Võ Yến D** - Sinh ngày: 10/10/1994, tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn C, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tất T (đã chết) và bà Phạm Thị Q; bị cáo có chồng là Nguyễn Duy T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2021, Võ Yến D đến thuê phòng trọ tại thôn X, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để ở. Từ ngày 02/9/2021 đến ngày 28/9/2021, D điều khiển xe mô

tô đi đến các cửa hàng trên địa bàn huyện E, tỉnh Đắk Lắk và tự giới thiệu là nhân viên nhà đất hoặc giáo viên rồi đặt vấn đề mua tài sản tại các cửa hàng. Sau khi chọn mua hàng xong, D đưa ra thông tin và thủ đoạn gian dối là sẽ chuyển tiền mua hàng hóa chuyển khoản thông qua dịch vụ Internet Banking. D đã yêu cầu chủ cửa hàng cho số tài khoản để trả tiền hàng bằng hình thức chuyển khoản, mặc dù trong tài khoản D không có tiền. Sau đó D làm giả các thao tác chuyển tiền để người bán hàng tin tưởng cho chở hàng hóa về nhà. Sau khi không thấy số tiền bán hàng được chuyển vào tài khoản theo thỏa thuận, các bị hại đã yêu cầu trả thì D lấy lý do ngân hàng bị lỗi hệ thống và một số lý do khác để không thanh toán tiền. Với thủ đoạn như trên, trong thời gian từ ngày 02/9/2021 đến ngày 28/9/2021, D đã thực hiện 05 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 02/9/2021, D đến cửa hàng của ông Nguyễn Thanh T ở xã E, huyện E, lừa đảo chiếm đoạt 01 máy lọc nước hiệu Kangaro, kết quả định giá có trị giá là 6.266.667 đồng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27/9/2021, D đến cửa hàng của anh Nguyễn Trung H tại xã C, huyện E, lừa đảo chiếm đoạt 01 bộ bàn trang điểm bằng gỗ sồi, kết quả định giá có trị giá 2.333.333 đồng.

- Vụ thứ ba: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, D đến cửa hàng của anh Bùi Viết V tại Buôn T, xã E, huyện E, đã lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc Tivi nhãn hiệu LG 42 inch, qua định giá có trị giá là 2.150.000 đồng.

- Vụ thứ tư: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 28/9/2021, D đến cửa hàng của bà Trần Thị T tại xã C, huyện E, lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc quạt hơi nước hiệu Sympholy và 01 chiếc quạt treo tường hiệu Senko, kết quả định giá 02 tài sản này có trị giá 1.623.334 đồng.

- Vụ thứ năm: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, D đến cửa hàng của anh Nguyễn Quang H tại xã C, huyện E, lừa đảo chiếm đoạt 01 đầu thu nhãn hiệu X-Pro và 01 điều khiển từ xa nhãn hiệu LG, kết quả định giá 02 tài sản này có trị giá là 861.666 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐ992 ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ea Kar, đã định giá và kết luận: Tổng giá trị các tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 13.235.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Yên D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Yên D 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 21/6/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2022 bị cáo Võ Yến D có đơn kháng cáo, với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hiện nay hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Yến D 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Võ Yến D tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bằng thủ đoạn gian dối, giả làm các thao tác chuyển tiền qua tài khoản khi mua hàng nên trong thời gian từ ngày 02/9/2021 đến ngày 28/9/2021, tại các cửa hàng mua bán đồ điện, điện tử và nội thất thuộc địa bàn huyện E, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Võ Yến D đã thực hiện 05 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tổng giá trị các tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 13.235.000 đồng, trong đó có 03 vụ bị cáo chiếm đoạt tài sản có trị giá trên 2.000.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của các bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an chung của xã hội, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã thực hiện. Về mức hình phạt 09 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm cũng đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ và đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Yến D; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Yến D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; các điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Yến D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 21/6/2022.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Yến D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT - CA T.Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea Kar;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- Chi cục THADS huyện E;
- CQTHAHS Công an huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình